HỆ ĐIỀU HÀNH BÁO CÁO LAB 2

Họ và tên	MSSV	Lớp
Lại Quan Thiên	22521385	
Đặng Đức Tài	22521270	IT007.O21.1
Mai Nguyễn Nam Phương	22521164	
Phùng Trần Thế Nam	21522366	

CHECKLIST

2.5. BÀI TẬP THỰC HÀNH

	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4
Trình bày cách làm		\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes
Chụp hình minh chứng	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes
Giải thích kết quả		\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes

2.6. BÀI TẬP ÔN TẬP

	BT	BT	BT	BT	BT
	1.a	1.b	1.c	2.a	2.b
Trình bày cách làm	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes
Chụp hình minh chứng	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes
Giải thích kết quả	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes	\boxtimes

Tự chấm điểm: 9.5

*Lưu ý: Xuất báo cáo theo định dạng PDF, đặt tên theo cú pháp: <MSSV>_LAB2.pdf

2.5. BÀI TẬP THỰC HÀNH

- 1. Chạy tất cả các đoạn lệnh ví dụ ở phần 2.4. Chụp hình kết quả chạy các file script và lưu vào báo cáo.
- 2. Viết chương trình cho phép nhập vào tên và MSSV. Kiểm tra nếu MSSV đó không trùng với mình thì bắt nhập lại. In ra màn hình kết quả.
- 3. Viết chương trình cho phép nhập vào một số n. Kiểm tra nếu n < 10 thì yêu cầu nhập lại. Tính tổng các số từ 1 đến n. In kết quả ra màn hình.
- 4. Viết trình cho phép nhập vào một chuỗi. Kiểm tra chuỗi đó có tồn tại trong một file text (ví dụ test.txt) cùng thư mục hay không?
 - Viết file script để thực thi đặt tên là Bai4.sh nằm trong thư mục LAB02

Để viết chương trình theo như yêu cầu bài 4 ta tạo file script có tên là Bai4.sh
bằng lệnh: gedit Bai4.sh. Sau đó, cấp quyền thực thi cho script bằng lệnh: chmod
+x Bai4.sh. Cuối cùng, ta gọi thực thi script bằng lệnh: ./Bai4.sh

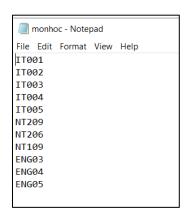
```
mainguyennamphuong-22521164@DESKTOP-09V6A1A:~LAB02$ gedit Bai4.sh
mainguyennamphuong-22521164@DESKTOP-09V6A1A:~LAB02$ chmod +x Bai4.sh
mainguyennamphuong-22521164@DESKTOP-09V6A1A:~LAB02$ ./Bai4.sh
Nhap chuoi
IT007.021.1
mainguyennamphuong-22521164@DESKTOP-09V6A1A:~LAB02$./Bai4.sh
Nhap chuoi
main
first.sh
#!/bin/sh
#first.sh
#22521270
for file in ABC
do
      if grep -l 'main()' $file
      then
            more $file
done
exit 0
```

- Để đảm bảo file script mà ta đã viết là đúng, ta có thể nhập một vài test-case để kiểm tra chương trình như sau:
- + Khi thực thi chương trình ở lần đầu tiên, chương trình yêu cầu ta nhập chuỗi, ta nhập IT007.O21.1, chương trình sẽ tiến hành tìm và kiểm tra nội dung của tất cả các file trong cùng thư mục và không tìm thấy file nào có nội dung chứa chuỗi IT007.O21.1 nên chương trình không xuất ra màn hình kết quả gì mà kết thúc chương trình luôn.
- + Khi thực thi chương trình ở lần thứ hai, chương trình yêu cầu nhập chuỗi, ta nhập **main**, chương trình sẽ tiến hành tìm và kiểm tra nội dung của tất cả các file trong cùng thư mục và tìm thấy file **first.sh** có nội dung chứa chuỗi **main** nên đã xuất kết quả là nội dung của file **first.sh** ra màn hình.
- + Dùng lệnh **ls** để kiểm tra xem có tồn tại file **first.sh** trong cùng thư mục (thư mục hiện hành) hay không, lúc này ta thấy có tồn tại file **first.sh** trong thư mục hiện hành. Có nghĩa là chúng ta đã viết thành công chương trình theo như yêu cầu bài

2.6. BÀI TẬP ÔN TẬP

- 1. Tìm hiểu trên Google về việc cài đặt lệnh git, sử dụng git để tải thư mục ảnh tại đây: https://github.com/locth/OS_LAB2_IMG.git
 - Viết một file kịch bản để làm những công việc sau:
 - a. Kiểm tra trong thư mục người dùng, nếu thấy thư mục PNG và JPG chưa tồn tại thì tạo 02 thư mục này.
 - b. Di chuyển tất cả file PNG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục PNG. Xuất ra màn hình số lương ảnh PNG.
 - c. Di chuyển tất cả file JPG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục JPG. Xuất ra màn hình số lương ảnh JPG.
- 2. Tạo ra một file text tên monhọc. txt chứa danh sách mã môn học của sinh viên trong học kỳ này, mỗi mã nằm trên một dòng. Viết một file kịch bản thực hiện các việc sau:
 - a. Yêu cầu người dùng nhập vào họ và tên (không dấu), tạo ra thư mục có tên tương ứng với thông tin người dùng vừa nhập
 - b. Đọc file text monhoc. txt ở trên, ở trong thư mục vừa tạo ở câu a, với mỗi môn học, tạo ra một thư mục có tên tương ứng với mã môn đó.

Trả lời:



```
#!/bin/bash

#In ra cau thong bao yeu cau nguoi dung nhap ho va ten

echo "Nhap vao ho va ten cua ban (khong dau): "

#Doc gia tri ma nguoi dung nhap vao va luu vao bien ho_ten

read ho_ten

#Tao thu muc moi dua tren ho va ten nhap vao

thu_muc="${ho_ten//_}" # Thay the khoang trang bang dau _

mkdir "$thu_muc"

#Kiem tra neu file monhoc.txt khong ton tai

if [! -f "monhoc.txt"]; then

echo "File monhoc.txt khong ton tai. Hay tao file va them ma mon hoc vao."

exit 1

fi

#Doc file monhoc.txt va tao thu muc cho moi ma mon hoc

while IFS= read -r ma_mon_hoc || [[ -n "$ma_mon_hoc" ]]; do

ma_mon_hoc=$(echo "$ma_mon_hoc" | tr -d '\r') #Loai bo ki tu xuong dong (neu co)

mkdir "$thu_muc/$ma_mon_hoc"

and mon_hoc.txt va tao thu muc cho moi ma mon hoc

while IFS= read -r ma_mon_hoc" | tr -d '\r') #Loai bo ki tu xuong dong (neu co)

mkdir "$thu_muc/$ma_mon_hoc"

done < "monhoc.txt"

echo "Da tao thu muc cho cac mon hoc trong file monhoc.txt trong thu muc $thu_muc"
```

- Dòng 4->11: Yêu cầu người dùng nhập vào họ và tên (không dấu), sau đó s tạo ra thư mục có tên tương ứng với thông tin người dùng vừa nhập
- Dòng 13->17: Kiểm tra xem file monhoc.txt có tồn tại hay không
- Dòng 19->25: Đọc file text monhọc.txt ở trên, ở trong thư mục vừa tạo ở câu a, với mỗi môn học, tạo ra một thư mục có tên tương ứng với mã môn đó.